

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI:

Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử kết thúc thắng lợi buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán đi đến ký kết Hiệp Định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của Hiệp Định?

Giảng viên hướng dẫn: TS. Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Dương Thị Hường

Mã sinh viên: 23A4020181

Nhóm tín chỉ: 211PLT10A19

Mã đề: 12

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU.....	1
CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ VÀ HIỆP ĐỊNH GIONEVO.....	3
1.1. Chiến dịch Điện Biên Phủ.....	3
1.1.1. Hoàn cảnh lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ	3
1.1.2. Diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ.....	4
1.1.3. Kết quả chiến dịch Điện Biên Phủ	5
1.2. Hiệp định Gionevo.....	5
1.2.1. Hoàn cảnh lịch sử Hiệp định Gionevo	5
1.2.2. Nội dung của Hiệp định Gionevo.....	6
1.2.3. Kết quả của Hiệp định Gionevo	7
1.2.4. Ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Gionevo	8
CHƯƠNG 2: GIÁ TRỊ THỰC TIỄN CỦA HIỆP ĐỊNH GIONEVO VÀ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA SINH VIÊN	10
2.1. Giá trị thực tiễn của Hiệp định Gionevo.....	10
2.2. Liên hệ vai trò, trách nhiệm của sinh viên	11
KẾT LUẬN.....	13
TÀI LIỆU THAM KHẢO	14

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Năm 1954, quân và dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đập tan mọi khó khăn thử thách, đập tan tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ mạnh nhất Đông Dương của thực dân Pháp và can thiệp của đế quốc Mỹ, dựng lên mốc son chói lọi trong lịch sử của cách mạng Việt Nam. Với thắng lợi to lớn này đã buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn Hội nghị Giơnevơ với sự tham dự của nhiều nước. Trải qua rất nhiều cuộc họp căng thẳng, phức tạp thì hội nghị đã đi đến hồi kết với kết quả là Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam, Campuchia và Lào đã được ký kết, lập lại hòa bình ở Đông Dương, các quan hệ quốc tế chuyển sang một giai đoạn mới.

Hội nghị Giơnevơ là một cột mốc lịch sử đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta, có ý nghĩa và giá trị thực tiễn vô cùng to lớn không chỉ trong lịch sử mà đến tận bây giờ các giá trị ấy vẫn còn nguyên. Sự thắng lợi của hiệp định Giơnevơ để lại cho phép ta rút ra được những bài học và những kinh nghiệm làm hành trang cho nền ngoại giao hiện đại. Vì vậy, làm sáng tỏ về Hiệp định Giơnevơ và ý nghĩa, các giá trị mà hiệp định để lại là vô cùng cấp thiết.

Trong bài tiểu luận em xin trình bày về chủ đề: “Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử kết thúc thắng lợi buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán đi đến ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của Hiệp Định?”

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích của bài tiểu luận chính là làm rõ hơn về chiến thắng Điện Biên Phủ, việc dẫn đến chiến thắng trên bàn đàm phán của Hiệp định Giơnevơ, hiểu rõ được bản chất của hai sự kiện từ đó rút ra được các ý nghĩa, giá trị các bài học kinh nghiệm của hiệp định.

Từ mục đích nghiên cứu của bài tiểu luận thì nhiệm vụ nghiên cứu của bài chính là trình bày khái quát về chiến dịch Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ, về các ý nghĩa và giá trị của hiệp định.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề là chiến dịch Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ, các ý nghĩa và giá trị của hiệp định.

Phạm vi nghiên cứu là Việt Nam trong giai đoạn từ năm 1954 cho đến nay.

4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lí luận của đề tài là dựa vào các quan điểm chủ nghĩa Mác- Lênin cùng với đó là tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh dẫn dắt sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Tiểu luận sử dụng hai phương pháp cơ bản như phương pháp lịch sử phương pháp logic đồng thời vận dụng với các phương khác trong nghiên cứu, học tập các môn khoa học xã hội khác như phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử, phương pháp vận dụng lí luận vào thực tiễn...

5. Ý nghĩa lí luận và ý nghĩa thực tiễn của đề tài

Về ý nghĩa lí luận hiểu được về chiến dịch Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ, có cái nhìn sâu sắc hơn về hai sự kiện lịch sử này.

Ý nghĩa thực tiễn khẳng định vai trò to lớn của chiến dịch Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơnevơ, ý nghĩa, các bài học kinh nghiệm quý báu và giá trị thực tiễn mà thắng lợi của hai cuộc cách mạng để lại.

CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ VÀ HIỆP ĐỊNH GIONEVO

1.1. Chiến dịch Điện Biên Phủ

1.1.1. Hoàn cảnh lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ

Về phía địch:

Vì kế hoạch Na-va không thực hiện được theo dự kiến, Pháp quyết định xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, với lực lượng cao dày đặc, được bố trí thành một hệ thống phòng thủ chặt chẽ với mục đích đưa Điện Biên Phủ thành một “pháo đài bất khả xâm phạm”. Điện Biên Phủ trở thành địa điểm trung tâm của kế hoạch Na-va.

Về phía ta:

Từ tháng 11-1953 đến tháng 2-1954, bộ đội ta liên tục mở các cuộc tiến công ở Tây Bắc, Trung Lào, Bắc Tây Nguyên, Thượng Lào và các chiến trường phối hợp khác. Chiến thắng đó đã làm cho kế hoạch Na-va của địch đứng trước nguy cơ bị phá sản. Ta ngày càng dữ thế chủ động và chính quy hóa.

Phía tiền tuyến: Quân đội ta đã trưởng thành, có đủ tinh thần và lực lượng đảm bảo cho việc giành thắng lợi ở Điện Biên Phủ. Các đội quân mạnh, sư đoàn, trung đoàn được xây dựng nhiều.

Phía hậu phương: Ta đã huy động đại bộ phận lực lượng chủ lực tham gia chiến dịch gồm 4 đại đoàn bộ binh, một đại đoàn pháo binh, nhiều tiểu đoàn công binh, thông tin, vận tải, quân y,...thành lập Hội đồng cung cấp mặt trận Trung ương và các cấp để đảm bảo chi viện cho tiền tuyến, trong một thời gian ngắn có khoảng 55 nghìn quân, hàng chục tấn vũ khí, đạn dược, 27 nghìn tấn gạo... được đưa ra mặt trận

Do đó đầu tháng 12-1953, Đảng ta xác định Điện Biên Phủ là nơi quyết chiến giữa ta và Pháp với phương châm “đánh chắc, tiến chắc” với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”. Nhằm tiêu diệt lực lượng địch ở đây,

giải phóng Tây Bắc tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao để kết thúc chiến tranh.

1.1.2. Diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ

Chiến dịch dự định bắt đầu 25-1-1954, theo phương châm “đánh nhanh, giải quyết nhanh”, nhưng do địch đã tăng cường binh lực và củng cố hệ thống phòng ngự vững chắc, đồng thời về phía ta, việc đưa pháo vào trận địa và công tác tổ chức hiệp đồng chiến đấu bộ binh-pháo binh chưa hoàn tất, nên Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định sửa đổi kế hoạch, tiếp tục chuẩn bị mọi mặt, chuyển sang thực hiện phương châm “đánh chắc tiến chắc”, dùng cách đánh vây hãm tiến công, đột phá lần lượt để tiêu diệt tập đoàn cứ điểm.

Diễn biến chiến dịch chia làm 3 đợt:

Đợt 1: Từ ngày 13 đến ngày 17-3-1954, ta đập tan thế trận phòng ngự vòng ngoài của địch ở phía bắc và Đông Bắc, mở đầu bằng trận Him Lam, tiếp đó tiêu diệt cụm cứ điểm đồi Độc Lập, bao vây cứ điểm Bản Kéo (16-3-1954) đánh bại nhiều đợt phản kích của địch.

Đợt 2: Từ ngày 30-3 đến ngày 30-4-1954, quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía Đông phân khu trung tâm thắt chặt vòng vây, chia cắt và liên tục tiến công, kiểm soát sân bay Mường Thanh không chế rồi triệt hẳn tiếp tế đường không của địch. Địch hết sức ngoan cố, muốn kéo dài thời gian. Na-va hy vọng đến mùa mưa ta phải cởi vòng vây. Đây là đợt tấn công dai dẳng, dài ngày nhất, quyết liệt nhất, gay go nhất, ta và địch giành giật nhau từng tấc đất, từng đoạn giao thông hào. Đặc biệt, tại đồi C1 ta và địch giằng co nhau tới 20 ngày, đồi A1 giằng co tới 30 ngày. Sau đợt tấn công thứ 2, khu trung tâm Điện Biên Phủ đã nằm trong tầm bắn các loại súng của ta, quân địch rơi vào tình trạng bị động, mất tinh thần cao độ

Đợt 3: Từ ngày 1 đến ngày 7-5-1954, ta lần lượt đánh chiếm các điểm cao còn lại ở phía Đông, diệt một số cứ điểm ở phía Tây, tăng cường vây ép phân khu Hồng Cúm, dập tắt hy vọng rút chạy của địch; 17 giờ ngày 7-5-1954 tổng công kích vào trung tâm Mường Thanh, ta chiếm sở chỉ huy của địch, bắt tướng

De Castrie (Đờ Catxtori) cùng toàn bộ ban tham mưu, buộc số địch còn lại ở phân khu trung tâm phải đầu hàng, truy kích và bắt gọn bộ phận địch ở Hồng Cúm địch rút chạy. Lá cờ “quyết chiến, quyết thắng” của quân ta tung bay trên nóc hầm chỉ huy của địch. Ngay trong đêm đó, quân ta tiếp tục tiến công phân khu Nam, đánh địch tháo chạy về Thượng Lào, đến 24 giờ toàn bộ quân địch đã bị bắt làm tù binh.

1.1.3. Kết quả chiến dịch Điện Biên Phủ

Sau 56 ngày đêm, với 3 đợt tiến công lớn cùng với đó là sự chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ vào hồi 17 giờ 30 phút chiều ngày 7-5-1954. Quân đội nhân dân Việt Nam tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên địch trong đó có tướng De Castries chỉ huy trưởng và Bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 ô tô và toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang quân dụng của địch.

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 kết thúc đã trở thành một trong những chiến công vang dội trong lịch sử dân tộc, là thắng lợi của ý chí và khát vọng độc lập, tự do của nhân dân Việt Nam mà nòng cốt là lực lượng quân đội nhân dân anh hùng. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ mãi mãi là niềm tự hào của Đảng ta, nhân dân ta, quân đội, xứng đáng với truyền thống anh hùng của dân tộc ta. Tinh thần Điện Biên Phủ sống mãi và là sức mạnh, là động lực, là nguồn cổ vũ nhân dân ta tiến lên giành những thắng lợi mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thắng lợi ở Điện Biên Phủ được ghi nhận là một chiến công vĩ đại, to lớn của dân tộc Việt Nam trong thế kỉ XX và được đi vào lịch sử thế giới, góp phần cho các cuộc giải phóng của các dân tộc bị áp bức, bóc lột, giành lại độc lập, tự do.

1.2. Hiệp định Giơnevơ

1.2.1. Hoàn cảnh lịch sử Hiệp định Giơnevơ

Ngay từ đầu chiến tranh, chúng ta vẫn chủ trương giải quyết vấn đề Đông Dương bằng phương pháp hòa bình trên cơ sở Chính phủ Pháp phải thừa

nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ nước ta. Nhưng do bản chất ngoan cố và hiếu chiến nên chúng cố tình gây ra chiến tranh xâm lược, buộc nhân dân ta phải đứng lên đấu tranh. Với thắng lợi quân sự to lớn, vang dội ở Điện Biên Phủ, trên toàn chiến trường Đông Dương quân và dân ta cũng giành thêm nhiều thắng lợi to lớn trên các mặt trận kinh tế, chính trị, quân sự, ngược lại, địch càng ngày càng thất bại, càng lâm vào thế lúng túng bị động. Chính vì vậy, Chính phủ Pháp không còn sự lựa chọn nào khác, buộc phải ngồi vào bàn đàm phán tại Hội nghị Giơnevơ bàn về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Tháng 1-1954, Hội nghị Ngoại trưởng bốn nước Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp họp ở Béc-lin đã thỏa thuận về việc triệu tập một hội nghị quốc tế ở Giơnevơ để giải quyết vấn đề Triều Tiên và lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Ngày 26-4-1954, giữa lúc ta đang chuẩn bị mở tấn công đợt 3 ở Điện Biên Phủ, Hội nghị Giơnevơ khai mạc.

Ngày 8-5-1954, một ngày sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Hội nghị Giơnevơ bắt đầu thảo luận về vấn đề lập lại hòa bình ở Đông Dương. Phái đoàn Chính phủ ta, do Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Văn Đồng dẫn đầu đến Hội nghị với tư thế là một dân tộc chiến thắng.

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của cuộc kháng chiến cũng như so sánh lực lượng giữa ta với Pháp trong chiến tranh và xu thế chung của thế giới là giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng thương lượng, Việt Nam đã kí hiệp định Giơnevơ ngày 21-7-1954.

1.2.2. Nội dung của Hiệp định Giơnevơ

Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương bao gồm các văn bản: Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, Lào, Campuchia; Bản tuyên bố cuối cùng của Hội nghị và các phụ bản khác...

Nội dung hiệp định Giơnevơ quy định:

Pháp và các nước tham gia hội nghị long trọng cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia; cam kết không can thiệp vào công việc nội bộ của ba nước; cam kết chấm dứt cuộc chiến tranh và lập lại hòa bình trên bán đảo Đông Dương.

Hai bên phải thực hiện việc trao trả hết tù binh và những người dân thường bị bắt trong chiến tranh.

Các bên tham chiến thực hiện cuộc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực. Ở Đông Việt Nam, quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội viễn chinh Pháp tập kết ở hai miền Bắc-Nam, lấy vĩ tuyến 17 dọc theo sông Bến Hải làm giới tuyến quân sự tạm thời.

Hiệp định cấm đưa quân đội, nhân viên quân sự, vũ khí nước ngoài vào các nước Đông Dương. Các nước ngoài không được đặt căn cứ quân sự ở Đông Dương. Các nước Đông Dương không được tham gia bất cứ khối liên minh quân sự nào và không để cho nước khác dùng lãnh thổ của mình vào việc gây chiến tranh hoặc phục vụ cho mục đích xâm lược.

Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước sẽ được tổ chức vào tháng 7-1956 dưới sự kiểm soát và giám sát của một Ủy ban quốc tế.

Trách nhiệm thi hành Hiệp định Giơnevơ thuộc về những người kí Hiệp định và những người tiếp tục sự nghiệp của họ.

1.2.3. Kết quả của Hiệp định Giơnevơ

Trải qua 75 ngày đấu trí căng thẳng giữa các bên, ngày 20-7-1954, các văn bản chính của Hội nghị Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Tuy kết quả của Hội nghị Giơnevơ không phản ánh đầy đủ những thắng lợi của nhân dân ta trên chiến trường và những yêu cầu do đoàn đại biểu của ta đưa ra, nhưng Hiệp định đã góp phần quan trọng chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Đông Dương. Chính phủ Pháp

phải thừa nhận nền độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương, trong đó có Việt Nam.

1.2.4. Ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Giơnevơ

Những điều khoản quan trọng của hiệp định Giơnevơ chính là cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh tiếp theo chống đế quốc Mỹ xâm lược. Đó là kết quả của đường lối cách mạng, đường lối kháng chiến, đường lối đối ngoại dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân đội và nhân ta đã đoàn kết nhất trí, chiến đấu anh dũng trong suốt 9 năm, giành thắng lợi của cuộc tổng tiến công chiến lược Đông Xuân 1954-1954 với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ, buộc bọn thực dân đế quốc phải ngồi vào bàn đàm phán hội nghị, cam kết chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam, Lào và Campuchia. Đồng thời, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Việt Nam đã phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, kết hợp sức mạnh quân sự, chính trị và sức mạnh ngoại giao tạo nên sức mạnh tổng hợp và thế chủ động trên bàn đàm phán, ký kết Hiệp định Giơnevơ.

Hiệp định Giơnevơ là văn bản pháp lý quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ba nước Đông Dương, đánh dấu thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, buộc Pháp phải chấm dứt chiến tranh xâm lược, rút hết quân đội về nước. Đế quốc Mỹ thất bại trong âm mưu kéo dài, mở rộng chiến tranh xâm lược Đông Dương. Ở nước ta miền Bắc được giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, trở thành hậu phương vững chắc cho nhân dân miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc sau này. Quan trọng chính là, các nước tham gia Hội nghị công nhận và cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là nền độc lập, thống nhất, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, kể cả Pháp phải tôn trọng.

Thành quả của Hội nghị Giơnevơ có ý nghĩa quốc tế to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa, phụ thuộc. Dân tộc Việt Nam nhỏ bé đã kiên cường đấu tranh, giành được những thắng lợi vang dội cả trên

chiến trường và trên bàn đàm phán, buộc các nước lớn công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của mình. Việt Nam trở thành tấm gương, nguồn động lực cổ vũ các dân tộc thuộc địa đứng lên tiếp tục cuộc đấu tranh giành độc lập.

Việc đàm phán, ký kết Hiệp định đã để lại những kinh nghiệm quý báu trong quá trình đàm phán tiếp theo và những bài học kinh nghiệm mang tính thời sự cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tiến trình hội nhập của nước ta sau này.

CHƯƠNG 2: GIÁ TRỊ THỰC TIỄN CỦA HIỆP ĐỊNH GIONEVO VÀ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA SINH VIÊN

2.1. Giá trị thực tiễn của Hiệp định Gionevo

Hơn 67 năm trôi qua kể từ ngày Hiệp định Gionevo 1954 về Đông Dương được ký kết, thế giới đã có những thay đổi to lớn, quan hệ quốc tế đã chuyển sang một trang mới, nhưng Hiệp Định Gionevo vẫn để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho chúng ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở hiện tại và trong tương lai sau này.

Bài học lớn nhất, bao quát nhất nhìn từ Hiệp định Gionevo là bài học về tinh thần độc lập tự chủ. Từ Hiệp định Gionevo, Việt Nam cũng thu được kinh nghiệm cho mình trong việc nhận định tình hình và nhận biết âm mưu của các nước lớn. Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, các nước luôn có những toan tính chiến lược riêng. Điều quan trọng là phải phân tích, nhận rõ chiến lược và những mục tiêu của các nước lớn để có chiến lược và sách lược đối phó hiệu quả. Trong quá trình đàm phán phải đặt lợi ích quốc gia-dân tộc lên trên hết, coi đây là mục tiêu và nguyên tắc cao nhất trong đối ngoại. Tình hình quốc tế càng phức tạp, các nước lớn càng chi phối quan hệ quốc tế, ta lại càng cần nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, kiên định trong nguyên tắc, linh hoạt, mềm dẻo trong sách lược.

Chúng ta phải hiểu rằng, ngoại giao chỉ phát huy vai trò to lớn trên nền tảng sức mạnh tổng hợp của đất nước được thể hiện trên mọi mặt: kinh tế, chính trị, quân sự... Điều đó thực sự đúng, bởi chúng ta chỉ có thể giành được thắng lợi trên bàn đàm phán khi chúng ta giành được chiến thắng trên chiến trường. Thắng lợi về quân sự ở Điện Biên Phủ góp phần quyết định vào thắng lợi về ngoại giao ở Gionevo. Ta phải biết kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh ngoại giao với đấu tranh dư luận, tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân thế giới, các lực lượng yêu chuộng hòa bình và công lý trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong quá trình đàm phán phải luôn kiên trì giữ vững nguyên tắc, nhân nhượng có điều kiện. Sự nhân nhượng lẫn nhau là điều tất yếu nhưng điều không bao giờ được phép nhân nhượng là độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ.

Hiệp định Giơnevơ là ví dụ điển hình của việc thực hiện nguyên tắc đó. Mặc dù Hiệp định có những điều khoản chưa hoàn toàn thỏa nguyện đối với phía ta nhưng vấn đề là độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ thì ta kiên quyết bảo vệ và đã được các nước thừa nhận. Hoạt động ngoại giao phải nhất quán nguyên tắc độc lập, tự chủ, tránh phụ thuộc vào các nước lớn hơn mình, các nước trung gian hay đại diện bởi mỗi quốc gia, kể cả quốc gia đồng minh thân cận cũng đều xử lý vấn đề quốc tế trên cơ sở lợi ích quốc gia.

Thắng lợi ở Hội nghị Giơnevơ là thắng lợi trong cuộc đấu tranh ngoại giao bằng việc quán triệt sâu sắc các nghị quyết của Đảng, bằng đường lối đối thoại độc lập, tự chủ, bằng nội lực của dân tộc và sự khôn khéo tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của dư luận tiến bộ trên thế giới để có bước phá vây quốc tế có kết quả thuận lợi, tạo cục diện quốc tế có lợi cho nước ta trong một bối cảnh phức tạp ở Hội nghị Giơnevơ; là bài học còn mang tính thời sự nóng hổi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mở cửa kinh tế, hội nhập quốc tế hiện nay.

2.2. Liên hệ vai trò, trách nhiệm của sinh viên

Chúng ta sinh ra trong nền hòa bình, không chiến tranh được thừa hưởng những giá trị lịch sử mà các thế hệ đi trước đã để lại, đó là sự vô cùng may mắn đối với mỗi người chúng ta. Chính vì vậy mỗi người chúng ta ai cũng phải có ý thức, trách nhiệm bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, nhiệm vụ đó càng to lớn hơn đối với giới trẻ, những người thanh niên hiện nay-chủ nhân tương lai của đất nước. Là một sinh viên Học viện Ngân hàng, đồng thời là một thành phần của lực lượng tri thức trẻ, em đã tự nhận thức được vai trò của mình trong công cuộc xây dựng bảo vệ và phát triển đất nước, kế thừa và phát huy những giá trị mà các thế hệ đi trước để lại.

Để có thể phát huy được vai trò của mình thì việc đầu tiên phải học tập thật tốt, tiếp thu thật tốt các kiến thức trên giảng đường, phát huy tinh thần tự giác học tập, rèn luyện bản thân, nâng cao trình độ năng lực không chỉ trong một lĩnh vực mà phải tăng sự hiểu biết của mình trên nhiều lĩnh vực. Tự trau dồi cho bản

thân những kỹ năng cần thiết, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nỗ lực rèn luyện vì lợi ích chung của cộng đồng và vì chính sự phát triển của cá nhân mình. Tự cập nhật tình hình chính trị- xã hội của địa phương, đất nước, đồng thời thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Không những thế, cần tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh phê phán lại chống các biểu hiện của lối sống tiêu cực, thực dụng, xa rời các giá trị văn hoá- đạo đức truyền thống của dân tộc. Xây dựng cho mình vốn hiểu biết về tư tưởng văn hóa, có lập trường vững vàng để có thể tránh được các thế lực thù địch, phân tử xấu lôi kéo, dụ dỗ vào các hoạt động gây rối, mất ổn định an ninh chính trị, an toàn xã hội. Đồng thời cần chủ động tự giác xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh để có thể đưa đất nước phát triển, sánh vai với các bạn bè quốc tế.

Phải biết coi việc tiếp thu và phát huy các giá trị của thế hệ đi trước là niềm vinh dự, tự hào và trách nhiệm của chúng. Tiếp tục nghiên cứu, vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm đó để kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

KẾT LUẬN

Qua những phân tích trên, ta có thể thấy rằng, chiến thắng to lớn, vang dội ở Điện Biên Phủ đã bắt buộc Pháp phải ngồi vào bàn kí thỏa thuận lập lại hòa bình ở Đông Dương. Việc kí kết Hiệp Định Giơnevơ là thắng lợi to lớn và có ý nghĩa quan trọng của cách mạng Việt Nam trên mặt trận ngoại giao. Hiệp định đánh dấu sự thắng lợi trong 9 năm kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, buộc pháp phải chấm dứt chiến tranh rút quân về nước, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng. Ta có thể thấy rằng, thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam đã khẳng định đường lối đấu tranh cách mạng tiến công, biết dừng để tiến và tiến vững chắc đến mục tiêu cuối cùng, đường lối kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao của Đảng ta. Để lãnh đạo cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp đi đến thắng lợi, Đảng ta đã có tầm nhìn xa và phương pháp đấu tranh cách mạng đúng đắn, không chủ quan khinh địch, thắng không kiêu, biết thắng từng bước, tiến tới thắng lợi hoàn toàn.

Chúng ta cùng nhìn lại lịch sử, con đường đi đến độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam không phải là con đường thẳng tắp mà phải trải qua những chặng đường dài đầy rẫy những khó khăn, hiểm trở. Các bài học kinh nghiệm quý báu trong lịch sử chính là minh chứng cho điều đó. Vì vậy, hoàn thành trọng trách của mình, ta cần phát huy những kinh nghiệm, những bài học từ mà lịch sử đã khắc ghi, phải nghiên cứu kĩ các bài học của hội nghị Giơnevơ và áp dụng một cách sáng tạo, linh hoạt các bài học quý giá đó trong thực tiễn hôm nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bài tập môn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Khoa lí luận chính trị Học viện Ngân hàng.

Tài liệu trực tuyến

1. “Hiệp định Gionevo năm 1954 về Đông Dương”. Cổng thông tin điện tử Đảng Bộ tỉnh An Giang”.
<https://www.angiang.dcs.vn/Lists/TuLieuVanKien/DispForm.aspx?ID=15>
2. “Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954- ý nghĩa lịch sử và giá trị thời đại”. Trang thông tin điện tử Đảng Bộ huyện Nam Trà My.
3. “Chiến dịch Điện Biên Phủ”. Wikipedia
https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%E1%BA%BFn_d%E1%BB%8Bch_%C4%90i%E1%BB%87n_Bi%C3%AA_n_Ph%E1%BB%A7
4. “Hiệp định Genève, 1954”. Wikipedia
https://vi.wikipedia.org/wiki/Hi%E1%BB%87p_%C4%91%E1%BB%8Bnh_Gen%C3%A8ve,_1954
5. “Hội nghị Gionevo về Đông Dương”. Báo điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam.
<https://dangcongsan.vn/tu-lieu-tham-khao-cuoc-thi-trac-nghiem-tim-hieu-90-nam-lich-su-ve-vang-cua-dang-cong-san-viet-nam/tu-lieu-cuoc-thi/hoi-nghi-gionevo-ve-dong-duong-538254.html>
6. “Hiệp định Geneve 1954- Thắng lợi và bài học lịch sử”. Biên phòng Cơ quan của Đảng ủy và bộ tư lệnh bộ đội biên phòng.
<https://www.bienphong.com.vn/hiep-dinh-geneva-1954-thang-loi-va-bai-hoc-lich-su-post431008.html>